

Số: 119 TB-MNHN

Long Biên, ngày 10 tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai cam kết chất lượng giáo dục năm học - Công khai thông tin về đội ngũ Cán bộ quản lý - Giáo viên - Nhân viên trường mầm non Hoa Mai sau khi kết thúc năm học, tháng 6 - Năm 2022

Căn cứ thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường sau khi tổng kết năm học và chưa thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2022- 2023.

1. Thành phần tham dự

Bà Trần Thị Nghĩa Quỳnh	Hiệu trưởng
Bà Trần Thị Xuân Nhạn	Phó hiệu trưởng
Bà Đào Thị Hải Yến	Phó hiệu trưởng
Bà Phạm Phương Linh	TPCMNT-BTCĐ
Bà Chu Thị Huế	Trưởng Ban TTND
Bà Nguyễn Thị Huệ	TTCM
Bà Đỗ Thị Thu Huyền	Tổ phó CM KN
Bà Nguyễn Thị Quỳnh	Tổ phó CM KB
Bà Nguyễn Thị Hường	Tổ phó CMND
Bà Đặng Thị Lan Anh	Tổ trưởng văn phòng
Bà Dương Thị Hương Quỳnh	Kế toán
Chủ trì: Bà Trần Thị Nghĩa Quỳnh	
Thư ký: Bà Đặng Thị Lan Anh	

2. Nội dung công khai:

- Công khai “4 biểu cam kết chất lượng giáo dục năm học - Công khai thông tin về đội ngũ Cán bộ quản lý - Giáo viên - Nhân viên của trường mầm non Hoa Mai” sau khi kết thúc năm học, tháng 6 - Năm 2022

3. Hình thức công khai:

- Niêm yết tại bảng tuyên truyền nhà trường
- Đăng tải trên cổng thông tin điện tử
- Thông báo bằng văn bản đến cán bộ, giáo viên và nhân viên
- Thông báo công khai qua các cuộc họp hội đồng trường.



4. Địa điểm niêm yết: Tại bảng công khai tuyên truyền (Tầng 1- Khu hiệu bộ) và trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

5. Thời gian niêm yết: 30 ngày từ ngày 10/6/2022 đến hết ngày 22/7/2022 (Không kể thứ 7 và chủ nhật)

6. Địa chỉ nhận ý kiến hỏi : Trong suốt thời gian công khai nếu có thắc mắc liên hệ theo số điện thoại 0243.675.7199 hoặc gửi thư về hòm thư điện tử mnhoamai@longbien.edu.vn.

Nơi nhận:

- CBGVNV
- Lưu: VT.



Trần Thị Nghĩa Quỳnh



BIÊN BẢN

V/v công khai cam kết chất lượng giáo dục năm học- Công khai thông tin về
đội ngũ Cán bộ quản lý- Giáo viên- Nhân viên của trường mầm non Hoa
Mai sau khi kết thúc năm học, tháng 6 - Năm 2022

I. Thời gian: 14h 00 ngày 10 tháng 6 năm 2022

II. Địa điểm: Trường Mầm Non Hoa Mai - Tổ 6- Phường Thạch Bàn-
Quận Long Biên- Hà Nội.

Nhà trường tiến hành lập biên bản công khai cam kết chất lượng giáo dục
năm học - Công khai thông tin về đội ngũ cán bộ quản lý - Giáo viên- Nhân viên
của trường mầm non Hoa Mai sau khi kết thúc năm học, tháng 6- Năm 2022

Thành phần tham dự

Bà. Trần Thị Nghĩa Quỳnh - Hiệu trưởng
Bà. Đào Thị Hải Yến - Phó hiệu trưởng
Bà. Trần Thị Xuân Nhạn - Phó hiệu trưởng
Bà. Phạm Phương Linh – TPCM-BTCD
Bà. Chu Thị Huế - Trưởng ban TTND
Bà. Nguyễn Thị Huệ - TTCM
Bà. Nguyễn Thị Quỳnh - Tổ phó CM
Bà. Đỗ Thị Thu Huyền - Tổ phó CM
Bà Nguyễn Thị Hường - Tổ phó CM
Bà. Đặng Thị Lan Anh - Tổ trưởng văn phòng
Bà Dương Thị Hương Quỳnh - Kế toán
Chủ trì: Bà Trần Thị Nghĩa Quỳnh
Thư ký: Bà Đặng Thị Lan Anh

III. Nội dung:

1. Căn cứ thực hiện:

Căn cứ thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 về ban hành
quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo hệ thống giáo dục
quốc dân.

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường sau khi tổng kết năm học và chưa
thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2022- 2023.

2. Nội dung công khai:

- Công khai “4 biểu cam kết chất lượng giáo dục năm học - Công khai thông tin về đội ngũ Cán bộ quản lý - Giáo viên - Nhân viên của trường mầm non Hoa Mai” sau khi kết thúc năm học, tháng 6 - Năm 2022

3. Hình thức công khai:

- Niêm yết tại bảng tuyên truyền nhà trường
- Đăng tải trên cổng thông tin điện tử
- Thông báo bằng văn bản đến cán bộ, giáo viên và nhân viên
- Thông báo công khai qua các cuộc họp hội đồng trường.

4. Địa điểm niêm yết: Tại bảng công khai tuyên truyền (Tầng 1 - Khu hiệu bộ) và trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

5. Thời gian niêm yết: 30 ngày từ ngày 10/6/2022 đến hết ngày 22/7/2022 (Không kể thứ 7 và chủ nhật)

6. Địa chỉ nhận ý kiến hỏi : Trong suốt thời gian công khai nếu có thắc mắc liên hệ theo số điện thoại 0243.675.7199 hoặc gửi thư về hòm thư điện tử mhocaMai@longbien.edu.vn.

IV. Kết luận:

Trường mầm non Hoa Mai đã thực hiện đúng công khai: Cam kết chất lượng giáo dục của nhà trường và căn cứ về đội ngũ Cán bộ quản lý- Giáo viên- Nhân viên của trường mầm non Hoa Mai, tháng 6 - Năm 2022./.

Cuộc họp kết thúc hồi 15 giờ 15p cùng ngày.

THƯ KÝ

Đặng Thị Lan Anh

CHỦ TỌA



Trần Thị Nghĩa Quỳnh



Biểu mẫu 01

Tên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: UBND Quận Long Biên
 Tên cơ sở giáo dục: Trường MN Hoa Mai

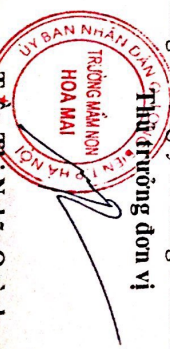
THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2021- 2022

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được.	*/ Cân nặng: - Kênh BT: 98,0 % - Kênh SDD: 2,0% - Cao hơn tuổi: 0% */ Chiều cao: - Kênh BT: 98,0% - Kênh thấp còi: 2.0%	*/ Cân nặng: - Kênh BT: 98,4% - Kênh SDD: 1,1% - Cao hơn tuổi: 0,5% */ Chiều cao: - Kênh BT: 98,8% - Kênh thấp còi: 1.2%
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	Chương trình GDMN mới	Chương trình GDMN mới
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển.	*/ Thói quen, hành vi: 90% trẻ có thói quen, hành vi, nề nếp đúng trong sinh hoạt và học tập */ Năng lực nhận thức: + Đạt yêu cầu độ tuổi: 87% + Chưa đạt yêu cầu: 13% */ Về thái độ: 92% trẻ có thái độ tích cực đối với vật nuôi, cây trồng, biết vàng lời cô giáo, biết thân thiện, nhường nhịn bạn bè	*/ Thói quen, hành vi: 100% trẻ có thói quen, hành vi, nề nếp đúng trong sinh hoạt và học tập */ Năng lực nhận thức: + Đạt yêu cầu độ tuổi: 98,8% + Chưa đạt yêu cầu: 1,2% - Riêng khối MG lớn: + Đạt yêu cầu độ tuổi: 100% + Chưa đạt yêu cầu: 0%
IV	Các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non.	- Đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác CSND và GD trong trường MN theo quy định của Bộ GD và đáp ứng đúng tiêu chuẩn của trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ I - Trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục: Cấp độ 3 do Sở GD&ĐT Hà Nội chứng nhận - 100% trẻ ăn bán trú.	- Đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác CSND và GD trong trường MN theo quy định của Bộ GD và đáp ứng đúng tiêu chuẩn của trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ I. - Trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục: Cấp độ 3 do Sở GD&ĐT Hà Nội chứng nhận - 100% trẻ ăn bán trú

Long Biên, ngày 10 tháng 6 năm 2022

Hết trường đơn vị



Biểu mẫu 02
 Tên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: UBND Quận Long Biên
 Tên cơ sở giáo dục : Trường MN Hoa Mai

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế, năm học 2021 - 2022

Đơn vị tính: Trẻ em

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	490	0	0	41	126	153	170
1	Số trẻ em nhóm ghép	0	0	0	0	0	0	0
2	Số trẻ em 1 buổi/ngày	0	0	0	0	0	0	0
3	Số trẻ em 2 buổi/ngày	490	0	0	41	126	153	170
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	0	0	0	0	0	0	0
II	Số trẻ em được tổ chức ăn Bán trú	490	0	0	41	126	153	170
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	490	0	0	41	126	153	170
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	490	0	0	41	126	153	170
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường	483	0	0	40	125	152	170
2	Số trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	3	0	0	1	1	1	0
3	Số trẻ em có chiều cao bình thường	486	0	0	39	125	152	168
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	4	0	0	2	1	1	0
5	Số trẻ em béo phì	4	0	0	0	1	1	2
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	490	0	0	41	126	153	170
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	41			41			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	449				126	153	170

Long Biên, ngày 10 tháng 6 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



Trần Thị Nghĩa Quỳnh

Tên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: UBND Quận Long Biên
 Tên cơ sở giáo dục : Trường MN Hoa Mai

Biểu mẫu 03
THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2021 - 2022

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân Số m ² /trẻ em
I	Tổng số phòng		
II	Loại phòng học	23	
1	Phòng học kiên cố	14	2.31m ² /trẻ em
2	Phòng học bán kiên cố	14	2.31m ² /trẻ em
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
III	Số điểm trường	0	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	01	
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	3163m ²	6.45m ² /trẻ em
VI	Tổng diện tích một số loại phòng	1180m ²	2.40 m ² /trẻ em
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)		
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	81m ²	2.31m ² /trẻ em
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	81m ²	2.31m ² /trẻ em
4	Diện tích phòng vẽ sinh (m ²)	25m ²	0.7m ² /trẻ em
5	Diện tích phòng chơi (m ²)	20m ²	0.57m ² /trẻ em
6	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	100m ²	0.20m ² /trẻ em
7	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	85m ²	0.17m ² /trẻ em
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	128m ²	0.26m ² /trẻ em
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định.	630	45 bộ/nhóm/lớp
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	14	14 bộ/ sân trường
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	16	1 cái / 1 lớp
2	Nhạc cụ (Đàn organ, ghi ta, trống)	26	1 cái / 1 lớp
3	Catset	14	1 cái / 1 lớp
4	Dầu Video/dầu đĩa	14	1 cái / 1 lớp
5	Máy chiếu phi vật thể	01	
6	Máy chiếu Projecter	03	
7	Màn chiếu	03	
8	Bảng tương tác điện tử	01	
9	Máy in	12	
10	Máy in + Phô tô	01	
11	Máy Scan	01	
12	Máy tính sách tay	01	



13	Máy vi tính	37	1 cái / 1 lớp
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác	3445	Số thiết bị/nhóm (lớp)
16	Bàn học sinh	210	15 bàn/ 1 lớp
17	Ghế học sinh	630	45 cái/ 1 lớp
18	Bàn quay 2 mặt	14	1 cái/ 1 lớp
19	Giá phơi khăn	14	1 cái / 1 lớp
20	Giá tạo hình	15	1 cái / 1 lớp
21	Giá để dép	126	9 cái/ 1 lớp
22	Tủ đồ chơi	14	1 cái / 1 lớp
23	Tủ đồ dùng cá nhân	14	1 cái / 1 lớp
24	Tủ để chân chiếu	14	1 cái / 1 lớp
25	Tủ cốc	630	45 cái / 1 lớp
26	Cốc uống nước	156	11 cái/ 1 lớp
27	Vỏ chân	156	11 cái/ 1 lớp
28	Chân lòng	630	45 cái/ 1 lớp
29	Gối	02	
30	Tủ com + 12 khay	03	
31	Tủ úp xoong	02	
32	Bàn chia ăn	01	
33	Bàn rửa 3 bồn	03	
34	Bếp ga	01	
35	Tủ xây bát	02	
36	Tủ lạnh	02	
37	Máy xay thịt	03	
38	Xe đẩy com	02	
39	Bàn sơ chế và chế biến thức ăn	01	
40	Tủ cấp đông	02	
41	Thùng đựng gạo Inox	02	
42	Kệ Inox	02	
43	Giá để hàng Inox	10	
44	Khay làm caramen Inox	12	
45	Ấu Inox f122	10	
46	Khay làm bánh to	650	46 cái/ 1 lớp
47	Bát thìa ăn com và bộ đồ dùng ăn uống		

Số lượng (m ²)				
X	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh	Số m ² /trẻ em
		Chung	Nam/Nữ	Chung
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	40m ²	350m ²	Nam/Nữ
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0		0,94m ² / trẻ em

(*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDDT ngày 07/4/2008 của Bộ GDĐT ban hành
 Điều lệ trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 26/4/2011 của bộ y tế ban
 hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XI	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIII	Kết nối internet	x	
XIV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XV	Tường rào xây	x	

Long Biên, ngày 10 tháng 6 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị


 Trần Thị Nghĩa Quỳnh


 LONG BIÊN T. PH. N. O. I.
 M. A. I.
 M. A. I.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON HOA MAI

THÔNG BÁO
Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2021-2022

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý																		
Năm học 2021-2022																		
STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo							Hàng chức danh nghề nghiệp				Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	BH	CB	TC	Dưới TC	Hàng IV	Hàng III	Hàng II	Xuất sắc	Khả	Trung bình	Kém			
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	47	0	01	22	7	1	05	1	30	0	11	17	2				
1	Giáo viên	28			20	7	1	0	1	27	0	10	15	2	0			
II	Cán bộ quản lý	03	01	02						03		01	02					
I	Hiệu trưởng	01		01						01								
2	Phó hiệu trưởng	02		02						02			02					
III	Nhân viên	16		02	05	4	05											
I	Nhân viên văn thư	01		01														
2	Nhân viên kế toán	01		01														
3	Thư quy	0																
4	Nhân viên y tế	01				01												
5	Nhân viên nuôi dưỡng	08				05	03											
6	Nhân viên bảo vệ	03						03										
7	Lao công	02								02								

Long Biên, ngày 10 tháng 6 năm 2022

Thư trưởng đơn vị

Trần Thị Nghĩa Quỳnh

